

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 01 - 3 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mây.

2/ Ông Lê Hoàng Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đô – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 260/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Kh; giới tính: Nam; sinh năm: 1990; tại: tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 1, xã Xuân Quế, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Tổ 8, Ấp 5, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Đức U, con bà Trần Thị Ng, có vợ Trần Thị Tuyết L, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021. (có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Thân T, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp Tân Phú 1, xã Tân Thuận Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 03/4/2014, Nguyễn Duy Kh điều khiển xe mô tô biển số 51F9 - 1948 lưu thông trên làn xe ô tô của đường Trường Chinh, theo hướng từ vòng xoay An Sương về hướng cầu Tham Lương. Khi đến giao

lộ (Trường Chinh + Phan Văn Hón), Nguyễn Duy Kh không chấp hành hiệu lệnh của đèn đỏ giao thông, nên đã để phương tiện va chạm vào xe mô tô biển số 52T5 - 9446 do anh Nguyễn Thân T điều khiển đang chuyển hướng từ lề phải sang lề trái của đường Trường Chinh (tính theo hướng xe mô tô biển số 51F9 - 1948 lưu thông).

Hậu quả tai nạn làm cho anh Nguyễn Thân T bị thương nặng. Hai xe mô tô liên quan bị hư hỏng.

Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông nói trên là do:

Nguyễn Duy Kh điều khiển xe mô tô biển số 51F9 - 1948 phóng nhanh, không chú ý quan sát phía trước, lưu thông không đúng phần đường quy định (lưu thông trên phần đường của xe ô tô), không có giấy phép lái xe 02 bánh, không chấp hành tín hiệu đèn giao thông (lưu thông vượt đèn đỏ). Hành vi của Nguyễn Duy Kh đã vi phạm Điều 8, Điều 9, Điều 11 Luật Giao thông đường bộ (lỗi hoàn toàn).

Nguyễn Thân T điều khiển xe mô tô biển số 52T5 - 9446 chuyển hướng qua đường đúng quy định nên không có lỗi.

Căn cứ vào các tài liệu đã thu được trong quá trình điều tra cho thấy:

Nơi xảy ra tai nạn là giao lộ (Trường Chinh + Phan Văn Hón). Đường Trường Chinh áp dụng hai chiều xe lưu thông, có dải phân cách giữa bằng bê tông rộng 02^m00, mỗi chiều rộng 21^m00, chiều lưu thông hướng từ vòng xoay An Suong về hướng Tham Lương được chia làm 04 làn xe; làn thứ 01 (làn hỗn hợp) rộng 10^m00 nằm sát lề phải đường, làn thứ 02, 03, 04 (làn xe ô tô) nằm liền kề bên trái làn thứ 01, có bề rộng làn lượt là 04^m50, 03^m50 và 03^m00. Đường Phan Văn Hón áp dụng hai chiều xe lưu thông, có dải phân cách giữa bằng bê tông rộng 01^m00, mỗi chiều rộng 07^m00. Khu vực tai nạn có hệ thống đèn tín hiệu giao thông, trên đường không có chướng ngại vật và tầm nhìn phía trước cũng không bị hạn chế.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 493/TgT.15 ngày 01/7/ 2015 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Thân T là 81%.

Căn cứ Kết luận giám định số 3822/C09B ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

Xe mô tô biển số 51F9 - 1948: Các số, ký tự của số khung, số máy bị mài mòn, sửa chữa. Số khung (RLHHA08081Y-020892), số máy (HA08E-0020910) là số đóng mới.

Xe mô tô biển số 52T5 - 9446: Số khung (RNDDCHNND51-010286), số máy (VDGZS152FMH-M0100286) trước và sau giám định không thay đổi.

Vật chứng thu giữ:

01 xe mô tô biển số 51F9 - 1948 do Nguyễn Thị Thanh Tm (địa chỉ: Số đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng

tên chủ sở hữu, kết quả xác minh xe hoàn toàn trùng khớp với thông tin trong giấy đăng ký xe. Qua xác minh được biết Nguyễn Thị Thanh Tm không còn cư trú tại địa chỉ trên, đi đâu không rõ.

01 xe mô tô biển số 52T5 - 9446 do Lưu Kỳ Tnh (sinh năm 1970; nơi cư trú: đường Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu, kết quả xác minh xe hoàn toàn trùng khớp với thông tin trong giấy đăng ký xe. Anh Lưu Kỳ Tnh trình bày do quên biết nên đã đứng tên hộ trên giấy đăng ký xe mô tô biển số 52T5 - 9446 cho anh Nguyễn Thân T.

Cơ quan điều tra Công an Quận 12 đã đăng Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh để tìm chủ sở hữu của 02 xe mô tô nêu trên nhưng đến nay không có ai đến chứng minh nguồn gốc chủ sở hữu thực tế của các phương tiện trên.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Duy Kh cùng với gia đình đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho anh Nguyễn Thân T nên được anh T bãi nại, cam kết không thắc mắc, khiếu nại bất cứ điều gì về vụ tai nạn trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Duy Kh bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 21/6/2021, Kh bị bắt theo quyết định truy nã số 01/QĐ ngày 23/12/2015 của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 01/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Duy Kh về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Kh từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù theo điểm a khoản 2 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 03/4/2014, Nguyễn Duy Kh điều khiển xe mô tô biển số 51F9 - 1948 lưu thông trên làn xe ô tô của đường Trường Chinh, theo hướng vòng xoay An Sương về hướng cầu Tham Lương. Khi đến giao lộ (Trường Chinh + Phan Văn Hớn), do không chấp hành tín hiệu của đèn giao thông (vượt đèn đỏ), đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 52T5 - 9446 do anh Nguyễn Thân T điều khiển đang chuyển hướng từ lề phải sang lề trái của đường Trường Chinh, tai nạn làm anh T bị tổn thương cơ thể là 81%, Kh không có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi của Nguyễn Duy Kh đã vi phạm Điều 8, Điều 9, Điều 11 Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định Kh đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và được phía bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề cập giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án:

[5.1] 01 xe mô tô biển số 51F9 - 1948 do Nguyễn Thị Thanh Tm đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh được biết Nguyễn Thị Thanh Tm không còn cư trú tại địa chỉ trên, đi đâu không rõ. Qua giám định thì số khung, số máy đã bị mài mòn, sửa chữa. Xét thấy, xe không rõ chủ sở hữu, đã có sự thay đổi số khung, số máy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

[5.2] 01 xe mô tô biển số 52T5 - 9446 do anh Lưu Kỳ Tnh đứng tên chủ sở hữu. Anh Tnh trình bày do quen biết nên đã đứng tên hộ trên giấy đăng ký xe mô tô biển số 52T5 - 9446 cho anh Nguyễn Thân T. Vì vậy, Hội đồng xét xử trả chiếc xe này cho anh Nguyễn Thân T theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

[6] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Kh phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Kh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2021.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước : 01 (một) xe mô tô biển số 51F9 – 1948, số khung: RLHHA08081Y-020892, số máy: HA08E-0020910.

Trả cho anh Nguyễn Thân T 01 (một) xe mô tô biển số 52T5 – 9446, số khung: RNDDCHNND51-010286, số máy: VDGZS152FMH-M0100286.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS ngày 01/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Công an Quận 12; (2)
- Thi hành án hình sự; (4)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (17)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp